

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI AN LỘC HUY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI AN LỘC HUY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN LOC HUY PRODUCTION AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110433912

3. Ngày thành lập: 31/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 7, Tổ dân phố Đụn Dương, Thị trấn Liên Quan, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0869509288

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm; Trừ đấu giá)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649(Chính)
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ hoạt động bán buôn vàng và kim loại quý khác)	4662
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến	4663
9.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh; Trừ hợp báo)	8230
11.	Dịch vụ đóng gói (Trừ đóng gói thuốc trừ sâu)	8292

12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
13.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
14.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
15.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
16.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
17.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
18.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
19.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (Trừ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	2420
20.	Đúc sắt, thép	2431
21.	Đúc kim loại màu (Trừ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	2432
22.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
23.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
24.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
25.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
26.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	2592
27.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
28.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Trừ sản xuất huân chương, huy hiệu)	2599
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
32.	Bốc xếp hàng hóa	5224
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ hoạt động dịch vụ hàng không và hoa tiêu)	5229
34.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
35.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
36.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
37.	Tái chế phế liệu	3830

38.	Xây dựng nhà để ở	4101
39.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
40.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
41.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
43.	Phá dỡ (Trừ nổ bom, mìn)	4311
44.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ dò mìn, nổ mìn)	4312
45.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
46.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ AN	Việt Nam	Nhà số 7, Tổ dân phố Đụn Dương, Thị trấn Liên Quan, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.500.000.000	50,000	001176033248	
2	BÙI THỊ XUÂN	Việt Nam	Nhà số 7, Tổ dân phố Đụn Dương, Thị trấn Liên Quan, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.250.000.000	25,000	017195004068	
3	VŨ VĂN HIẾU	Việt Nam	Nhà số 7, Tổ dân phố Đụn Dương, Thị trấn Liên Quan, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.250.000.000	25,000	001095045402	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ AN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/02/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001176033248

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Nhà số 7, Tổ dân phố Đụn Dương, Thị trấn Liên Quan, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Nhà số 7, Tổ dân phố Đụn Dương, Thị trấn Liên Quan, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội